

## 1. Nhãn hộp.



## 2. Nhãn vỉ



Ngày 1 tháng 4 năm 2011



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
ThS. Phùng Minh Dũng

## TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG LEVICAL

**Qui cách:** Vì 10 viên nén bao phim, hộp 3 vi.

**Thành phần:** Cao Bạch quả (*Ginkgo biloba*)  
chuẩn hoá 40,0 mg

Tá dược (Lactose, tinh bột mỳ, talc, magnesi stearat, HPMC, titan dioxyd, màu brown HT, PEG 6000) vừa đủ 1 viên.

**Dược lực học:**

- Ức chế tác nhân hoạt hoá tiểu cầu (PAF): Thuốc có tác dụng ức chế PAF (Platelet Activating Factor) bằng cách đối kháng cạnh tranh ở Receptor PAF làm giảm kết tập tiểu cầu bởi PAF, giảm tính thấm nội mô, giảm co hẹp phế quản và làm giảm các tác nhân gây viêm nhiễm.

- Cải thiện tuần hoàn máu: Thuốc có tác dụng làm giảm độ nhớt máu và làm tăng độ đàn hồi của hồng và bạch cầu, do đó cải thiện tuần hoàn của máu trong cơ thể tăng lên.

- Bảo vệ mô: Thuốc làm tăng cung cấp glucose và oxy đến các mô, thuốc cũng làm tăng mật độ receptor dẫn truyền thần kinh: Muscarinic, adrenergic và serotonergic.

- Điều hoà trương lực máu: Thuốc có tác dụng duy trì trương lực động và tĩnh mạch thông qua việc thúc đẩy và phóng thích catecholamine và ức chế sự thoái biến và làm giãn động mạch thông qua việc thúc đẩy sản sinh protacyclin và EDRE ( endothelium – derive relaxing factor ).

**Chỉ định:**

Thuốc được chỉ định chủ yếu trong điều trị rối loạn tuần hoàn máu não và mạch máu ngoại vi.

- Suy tuần hoàn cấp và mãn tính, giảm chú ý tập trung, nhức đầu, giảm trí nhớ, mất trí do xơ cứng động mạch máu não và các tình trạng xảy ra sau đột quỵ, sau chấn thương sọ não.

- Rối loạn tuần hoàn máu và thần kinh tai: ù tai, giảm thính giác, chóng mặt.

- Rối loạn tuần hoàn máu và thần kinh mắt, bệnh võng mạc do thiếu máu cục bộ và do bệnh tiểu đường thoái hoá hoàng điểm ở người cao tuổi.

- Rối loạn tuần hoàn máu ngoại biên và thần kinh: các bệnh tắc nghẽn động mạch, khớp

khớp giãn cách, tê cứng tay chân.

**Cách dùng - liều dùng:**

Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi:

Uống 2 viên/ lần, 2 - 3 lần/ ngày, uống sau bữa ăn, mỗi đợt dùng 4 – 6 tuần. Thuốc có thể dùng kéo dài.

**Chống chỉ định:**

- Những người mẫn cảm với thành phần của thuốc.

- Trẻ em dưới 12 tuổi.

**Tác dụng không mong muốn:**

Rất hiếm gặp: rối loạn tiêu hoá, nhức đầu, dị ứng da

**Chú ý:** Thông báo cho bác sỹ tác dụng không mong muốn gặp phải trong khi sử dụng thuốc

**Tương tác thuốc:** Không dùng với thuốc cầm máu, thuốc kết tập tiểu cầu.

**Phụ nữ có thai và cho con bú:** Không nên dùng.

**Thận trọng khi dùng thuốc:** Thuốc này không phải là thuốc hạ huyết áp, không thể dùng để điều trị thay thế cho các thuốc chống cao huyết áp đặc trị. Không dùng thuốc cho trẻ dưới 12 tuổi.

**Người vận hành máy móc, tàu xe:** Được dùng.

**Sử dụng quá liều:** Chưa có thông tin.

**Bảo quản:** Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Không dùng thuốc quá hạn

**Tiêu chuẩn áp dụng:** TCCS.

Để xa tầm tay của trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến thầy thuốc

**Công ty CP Dược TW MEDIPLANTEX**

358 - Đường Giải phóng – Thanh Xuân- Hà Nội

SX tại: Nhà máy DP số 2

Trung Hậu, Tiền Phong, Mê Linh, Hà Nội



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
ThS. Phùng Minh Dũng